

HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ  
NUÔI TRỒNG VÀ SINH  
THÁI KHUÔI SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tràng Định, Ngày 23 tháng 07 năm 2021

## PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH

### CỦA HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NUÔI TRỒNG VÀ SINH THÁI KHUÔI SAO PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

#### I. Tổng quan về tình hình thị trường.

Xã Chi Lăng người dân chủ yếu trồng cây hàng năm như lúa, ngô, khoai, sắn, bí xanh, thạch đen và các loại cây ăn quả... Tuy nhiên các hộ ở đây chủ yếu sản xuất nhỏ lẻ, không tập trung nên hiệu quả kinh tế chưa cao.

Nhằm mục tiêu phát huy các thế mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp của địa phương, nâng cao hiệu quả, thu nhập cho các hộ trên địa bàn, các sáng lập viên đã hình thành ý tưởng về một mô hình tổ chức sản xuất, kinh doanh mới và xác định đây là khâu đột phá để tác động vào hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của các hộ hướng đến mục tiêu đã đề ra. Hiện nay có nhiều mô hình, tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh tại các khu vực nông thôn và trong các lĩnh vực nông lâm nghiệp. Tuy nhiên qua các đánh giá sơ bộ và xuất phát điểm của các hộ trên địa bàn hiện này đa phần là sản xuất, kinh doanh theo hình thức cá thể, điều kiện kinh tế, kỹ thuật vừa thiếu lại vừa yếu. Vì vậy, những người sáng lập đã lựa chọn mô hình liên kết trong sản xuất, kinh doanh mà cụ thể là mô hình Hợp tác xã – kết nối các hộ sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ.

#### II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao làm dịch vụ sản xuất, nuôi trồng nông, lâm nghiệp kết hợp sinh thái tạo điều kiện hỗ trợ cho nền kinh tế hộ ngày càng phát triển theo hướng sản xuất hàng hoá có hiệu quả hơn, khuyến khích phát triển các hình thức hoạt động đa dạng của HTX ở nông thôn, xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất toàn diện, đa dạng trình Đại hội đại biểu thành viên quyết định và tổ chức thắng lợi kế hoạch đó. Đơn giá dịch vụ phải đảm bảo đúng định mức kinh tế kỹ thuật (có xét đến yếu tố trượt giá từng thời điểm) được Đại hội thành viên thông qua: Thực hiện hạch toán

từng dịch vụ gắn với cơ chế khoán vốn do Giám đốc bảo đảm tự hạch toán lấy thu bù chi có lãi, có tích lũy. Bảo toàn vốn tăng trưởng vốn.

### III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

- Căn cứ Luật Hợp tác xã năm 2012 đã được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2013;

- Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX;

- Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX.

## PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

### I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã:

a. Tên đầy đủ: HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NUÔI TRỒNG VÀ SINH THÁI KHUÔI SAO

b. Tên viết tắt: HTX DVNT, ST KHUÔI SAO

c. Tên của Hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính của Hợp tác xã:

- Thôn Khuổi Sao, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Số điện thoại: 0385 557 567

- Địa chỉ thư điện tử: .....

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Khuổi Sao, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

3. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng chẵn)

4. Số lượng thành viên: 7 người

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng cây ăn quả Chi tiết: trồng cam, quýt, nhãn, vải, táo, mận....	0121
2	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Dưa hấu, dưa chuột, bí xanh, bí ngô, cà chua, cây cà, cây ớt, các loại dưa và rau có quả khác...	0118

3	Bán buôn thực phẩm	4632
4	Buôn bán đồ uống	4633
5	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
6	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
7	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
8	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	4620
9	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch chi tiết: làm sạch, phân loại, sơ chế, phơi sấy...	0163
10	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn chi tiết: Chăn nuôi lợn thịt, lợn sữa...	0145
11	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Chăn nuôi gà, vịt, ngan, ngỗng, các loài chim cút, chim bồ câu...	0146
12	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
13	Trồng cây hàng năm khác	0119
14	Khai thác thủy sản nội địa	0312
15	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: nuôi cá, cá cảnh, ba ba, ếch ....	0322
16	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

**II. Tổ chức:** Bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã:

Cơ cấu tổ chức bao gồm Đại hội thành viên, Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

Cơ cấu tổ chức bao gồm đại hội thành viên, Hội đồng quản trị, Giám đốc và kiểm soát viên

## **1. Hình thức đại hội thành viên**

Đại hội thành viên có quyền quyết định cao nhất của hợp tác xã. Đại hội thành viên gồm đại hội thành viên thường niên và đại hội thành viên bất thường. Đại hội thành viên của hợp tác xã này được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể.

## **2. Quyền hạn, nhiệm vụ của đại hội thành viên**

Đại hội thành viên quyết định các nội dung sau đây:

- a) Thông qua báo cáo kết quả hoạt động trong năm; báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị và kiểm soát viên;
- b) Phê duyệt báo cáo tài chính;
- c) Phương án phân phối thu nhập và xử lý khoản lỗ, khoản nợ; lập, tỷ lệ trích các quỹ;
- d) Phương án sản xuất, kinh doanh;
- đ) Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- e) Góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp, liên doanh, liên kết; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện; tham gia Liên hiệp Hợp tác xã, tổ chức đại diện của hợp tác xã;
- f) Tăng, giảm vốn điều lệ, vốn góp tối thiểu; thẩm quyền quyết định và phương thức huy động vốn;
- g) Xác định giá trị tài sản và tài sản không chia;
- h) Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và người điều hành hợp tác xã
- i) Quyết định việc thành viên hội đồng quản trị đồng thời là giám đốc;
- k) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên; tăng, giảm số lượng thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên;
- l) Chuyển nhượng, thanh lý, xử lý tài sản cố định;
- m) Tổ chức lại, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản hợp tác xã;
- n) Sửa đổi, bổ sung điều lệ, nội quy của hợp tác xã;
- o) Mức thù lao, tiền thưởng của thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên; tiền công, tiền lương và tiền thưởng của các chức danh quản lý khác;
- p) Các đối tượng được hợp tác xã đóng BHXH theo chính sách BHXH bắt buộc của Nhà nước;
- q) Những nội dung khác do hội đồng quản trị, kiểm soát viên hoặc ít nhất một phần ba tổng số thành viên đề nghị.

### **3. Hội đồng quản trị hợp tác xã**

a) Hội đồng quản trị hợp tác xã là cơ quan quản lý hợp tác xã do hội nghị thành lập hợp tác xã bầu theo thể thức bỏ phiếu kín. Hội đồng quản trị gồm chủ tịch và thành viên, số lượng thành viên hội đồng quản trị tối đa là 05 người.

b) Nhiệm kỳ của hội đồng quản trị hợp tác xã tối đa là 05 năm.

c) Hội đồng quản trị sử dụng con dấu của hợp tác xã để thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại khoản 6, Điều này của Điều lệ.

d) Hội đồng quản trị hợp tác xã họp định kỳ theo quy định 03 tháng một lần do chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị được chủ tịch hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập. Hội đồng quản trị họp bất thường khi có yêu cầu của ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên hội đồng quản trị hoặc chủ tịch hội đồng quản trị, kiểm soát viên, giám đốc hợp tác xã. Hội đồng quản trị hợp tác xã hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

e) Cuộc họp hội đồng quản trị được thực hiện như sau:

### **4. Quyền hạn và nhiệm vụ của hội đồng quản trị**

a) Quyết định tổ chức cụ thể các bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của hợp tác xã sau khi đã được đại hội thông qua.

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên và đánh giá kết quả hoạt động của hợp tác xã;

c) Chuẩn bị và trình đại hội thành viên sửa đổi, bổ sung điều lệ, báo cáo kết quả hoạt động, phương án sản xuất, kinh doanh và phương án phân phối thu nhập của hợp tác xã; báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị;

d) Trình đại hội thành viên xem xét, thông qua báo cáo tài chính; việc quản lý, sử dụng các quỹ của hợp tác xã;

đ) Trình đại hội thành viên phương án về mức thù lao, tiền thưởng của thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên; mức tiền công, tiền lương và tiền thưởng của các chức danh khác trong hợp tác xã;

e) Chuyển nhượng, thanh lý, xử lý tài sản lưu động của hợp tác xã theo thẩm quyền do đại hội thành viên giao;

f) Kết nạp thành viên mới theo quy định tại khoản 3, Điều 6; giải quyết việc chấm dứt tư cách thành viên theo quy định tại khoản 2, Điều 9 của Điều lệ này và báo cáo đại hội thành viên;

g) Đánh giá hiệu quả hoạt động của giám đốc;

h) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê các chức danh khác theo đề nghị của giám đốc;

i) Khen thưởng, kỷ luật thành viên; khen thưởng các cá nhân, tổ chức không

phải là thành viên nhưng có công xây dựng, phát triển hợp tác xã;

k) Thông báo tới các thành viên về nghị quyết, quyết định của đại hội thành viên, hội đồng quản trị;

l) Ban hành quy chế hoạt động của hội đồng quản trị để thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước đại hội thành viên và trước pháp luật.

### **5. Chủ tịch hội đồng quản trị hợp tác xã**

Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã; được đại hội thành viên bầu trực tiếp trong số các thành viên của hội đồng quản trị.

### **6. Chủ tịch hội đồng quản trị có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:**

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị nội dung, chương trình, triệu tập và chủ trì cuộc họp của hội đồng quản trị theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước đại hội thành viên và hội đồng quản trị về nhiệm vụ được giao.

d) Ký văn bản của hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

e) Thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên, quyết định của hội đồng quản trị;

f) Trình hội đồng quản trị báo cáo tài chính hằng năm.

g) Xây dựng phương án tổ chức bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của hợp tác xã trình hội đồng quản trị quyết định.

h) Tuyển dụng lao động theo quyết định của hội đồng quản trị giao.

i) Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại quy chế của hợp tác xã.

### **7. Giám đốc hợp tác xã**

1. Giám đốc hợp tác xã được hội đồng quản trị bổ nhiệm từ 01 thành viên hội đồng quản trị và được ít nhất là 2/3 tổng số thành viên hội đồng quản trị nhất trí tại cuộc họp đầu tiên sau khi hợp tác xã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Giám đốc là người điều hành hoạt động của hợp tác xã;

### **8. Giám đốc có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:**

a) Tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã.

b) Thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên, quyết định của hội đồng quản trị.

c) Ký kết hợp đồng nhân danh hợp tác xã theo ủy quyền của chủ tịch hội

đồng quản trị.

d) Trình hội đồng quản trị báo cáo tài chính hằng năm.

đ) Xây dựng phương án tổ chức bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của hợp tác xã trình hội đồng quản trị quyết định.

e) Tuyển dụng lao động theo quyết định của hội đồng quản trị.

### **9. Kiểm soát viên**

1. Kiểm soát viên hoạt động độc lập, kiểm tra và giám sát hoạt động của hợp tác xã.

2. Kiểm soát viên do đại hội thành viên bầu trực tiếp trong số thành viên của hợp tác xã. Nhiệm kỳ của kiểm soát viên theo nhiệm kỳ của hội đồng quản trị.

### **10. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước đại hội thành viên và có quyền hạn, nhiệm vụ sau đây:**

a) Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nghị quyết, quyết định của đại hội thành viên, hội đồng quản trị và quy chế của hợp tác xã.

b) Giám sát hoạt động của hội đồng quản trị, giám đốc, thành viên theo quy định của pháp luật, điều lệ, nghị quyết của đại hội thành viên, quy chế của hợp tác xã.

c) Kiểm tra hoạt động tài chính, việc chấp hành chế độ kế toán, phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, sử dụng các quỹ, tài sản, vốn vay của hợp tác xã và các khoản hỗ trợ của Nhà nước.

Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm của hội đồng quản trị trước khi trình đại hội thành viên.

d) Tiếp nhận kiến nghị liên quan đến hợp tác xã; giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị hội đồng quản trị, đại hội thành viên giải quyết theo thẩm quyền.

d) Thông báo cho hội đồng quản trị và báo cáo trước đại hội thành viên về kết quả kiểm soát; kiến nghị hội đồng quản trị, giám đốc khắc phục những yếu kém, vi phạm trong hoạt động của hợp tác xã;

e) Yêu cầu cung cấp tài liệu, sổ sách, chứng từ và những thông tin cần thiết để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát nhưng không được sử dụng các tài liệu, thông tin đó vào mục đích khác;

f) Chuẩn bị chương trình và triệu tập đại hội thành viên bất thường theo quy định.

g) Kiểm soát viên được tham dự các cuộc họp của hội đồng quản trị nhưng không được quyền biểu quyết;

3. Kiểm soát viên được hưởng thù lao và được trả các chi phí cần thiết khác

trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Kiểm soát viên được sử dụng con dấu của hợp tác xã để thực hiện nhiệm vụ của mình.

### **PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

#### **I. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã**

Về **điểm mạnh và những thuận lợi**, Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao hoạt động chủ yếu là sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp và sinh thái. Những ngành nghề hoạt động của HTX về cơ bản gắn gũi với công việc thường ngày của các hộ gia đình trong khu vực. Địa bàn hoạt động trong toàn xã và có thể vươn ra những vùng lân cận. Xã Chi Lăng có điều kiện thuận lợi về nông – lâm nghiệp. Diện tích đất nông nghiệp rộng, các thành viên chủ yếu xuất thân từ nông dân, có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và các hoạt động nông nghiệp khác. Mặt khác, chính quyền địa phương đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, cơ chế, chính sách, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư, khai thác hiệu quả lợi thế để bứt phá đi lên, xây dựng huyện Tràng Định nói chung và xã Chi Lăng nói riêng phát triển, bền vững. lãnh đạo các cấp và toàn thể các hộ dân trong địa bàn cũng đều quan tâm và ủng hộ những dịch vụ kinh doanh của Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao .

Về những khó khăn ban đầu. Những thành viên của hợp tác xã chủ yếu là nông dân chân chất, chưa quen với các hoạt động kinh doanh buôn bán. HTX chưa có một bộ máy tổ chức hoàn thiện quy củ với đội ngũ trình độ. Với quy mô kinh doanh sản xuất ban đầu, nguồn vốn của hợp tác xã chưa đủ để đáp ứng mua các vật dụng, trang thiết bị tối tân hỗ trợ.

Nhận thấy được những thuận lợi và khó khăn thách thức. Nhưng với sự quyết tâm của các xã viên về xây dựng một HTX nông, lâm nghiệp. Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao thành lập góp phần đưa kinh tế và cuộc sống của các hộ dân trong vùng được phát triển hơn. Dem lại nhiều lợi ích cho những xã viên nói riêng và toàn thể cộng đồng xã hội nói chung.

#### **II. Phân tích cạnh tranh**

Đối thủ cạnh tranh của Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao chủ yếu là những hộ kinh doanh tự phát. Họ có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực



nông - lâm nghiệp. Do hoạt động lâu năm nên hiện tại về vật dụng, trang thiết bị cũng như nguồn vốn đều ổn định. Việc sản xuất, kinh doanh tất cả đều thuận lợi. Không chỉ thế, mục đích của các hộ kinh doanh này là vì lợi nhuận. Càng tối ưu lợi nhuận càng tốt. Đối với **Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao**, mục tiêu chính là hợp tác giúp đỡ các xã viên. Các xã viên cùng nhau liên kết thúc đẩy nền nông, lâm nghiệp trong vùng phát triển, tạo công ăn việc làm giúp đỡ các hộ dân lân cận. Từ đó đóng góp vào xây dựng nông thôn mới của xã Chi Lăng.

### **III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã**

#### **1. Mục tiêu**

Hợp tác nhằm tương trợ lẫn nhau, đáp ứng nhu cầu chung về sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho chính các xã viên. Ngoài ra, phát triển quy mô và chiến lược để vươn ra trở thành một tổ chức kinh tế vững mạnh trong khu vực.

#### **2. Chiến lược phát triển.**

Để thực hiện tốt mục tiêu, **Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng và sinh thái Khuổi Sao** đề ra một số chiến lược phát triển như sau:

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý. Cử một số xã Viên học tập nâng cao trình độ để áp dụng vào hoạt động sản xuất và kinh doanh của HTX. Đồng thời, trong khâu tuyển dụng, cố gắng chất lọc những lao động có kinh nghiệm trong nghề.

- Mua sắm và tân trang hệ thống máy móc, trang thiết bị sử dụng trong sản xuất...

- Tiếp cận khoa học – kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất và kinh doanh.

- Trồng và nuôi trồng bằng cả tâm. Luôn lấy chất lượng sản phẩm làm giá trị của HTX. Đồng thời cải tiến mẫu mã hàng hóa, bao bì sản phẩm. Để sản phẩm vừa tốt bên trong và mang tính thẩm mỹ bên ngoài, làm hài lòng người tiêu dùng.

- Tăng cường quảng cáo, tiếp thị mở rộng thị trường. Đưa các sản phẩm của HTX được rộng rãi người tiêu dùng biết đến và ưa chuộng.

### **IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã**

#### **1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ và việc làm.**

Với 100% thành viên tham gia HTX đều cần các sản phẩm dịch vụ sau:

- Thuê lao động phổ thông.

- Tư vấn kỹ thuật canh tác, quản lý chất lượng, quản lý dịch bệnh.
- Thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định. Được sử dụng nhãn hiệu hàng hóa tập thể.

## **2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của hợp tác xã**

HTX dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ như sau:

*a, Hoạt động cây ăn quả lâu năm, ương giống cây trồng, trồng rừng và chăn nuôi*

*tập trung:*

\* Mục tiêu

- Quy hoạch vùng nuôi trồng tập trung, tạo nguồn nguyên liệu ổn định.
- Tạo ra sản phẩm đảm bảo chất lượng.

\* Tổ chức thực hiện:

- Quy hoạch vùng đất tập trung, cải tạo đất. Xây dựng chuồng trại khoa học phù hợp với gia súc gia cầm.
- Chú trọng khâu chọn lựa giống cây trồng, kỹ thuật canh tác, quản lý dịch bệnh, quản lý chất lượng sản phẩm.

*b, Nhân giống, chăn nuôi, cung cấp giống vật nuôi:*

Nhân giống, chăn nuôi và cung cấp giống vật nuôi gia súc gia cầm: Gà, lợn, vịt...

*c, Hoạt động thu mua cây nông lâm sản:*

\* Mục tiêu:

- Thu mua tập trung
- Chi phí nguyên liệu, công sức khi thu mua tập trung thấp hơn so với thu mua nguyên liệu riêng lẻ.
- Liên kết vùng nguyên liệu, cung cấp ổn định số lượng, giảm chi phí thu mua, từng bước hình thành nguồn cung cấp nguyên liệu đảm bảo an toàn, sạch.

\* Tổ chức thực hiện:

- Thu thập tổng nhu cầu của thị trường. Thường xuyên duy trì hoạt động theo dõi, đánh giá, dự báo nhu cầu của thị trường tiêu thụ.
- Liên kết vùng nguyên liệu, tổ chức thu mua tập trung tương ứng với nhu cầu đã có. Hướng tới duy trì cung cấp nguyên liệu theo hợp đồng với các tổ chức, đơn vị pháp nhân, nhóm hộ, HTX, Doanh nghiệp.

*d, Dịch vụ vận tải hàng hóa.*

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

*e, Hoạt động tiêu thụ sản phẩm:*

**\*Mục tiêu**

- Duy trì số lượng, chất lượng sản phẩm được tiêu thụ hàng năm của các thành viên, từng bước tiêu thụ tập trung tăng số lượng sản phẩm tiêu thụ cho các thành viên với giá bán hợp lý theo thị trường.
- Tìm kiếm và liên kết tiêu thụ sản phẩm ổn định với tổ chức doanh nghiệp đảm bảo ổn định, giá cả có lợi cho thành viên và HTX.
- Từng bước mở rộng tiêu thụ sản phẩm cho các hộ chưa là thành viên của HTX

Tiêu thụ sản phẩm gắn với xây dựng với thương hiệu HTX và sản phẩm của HTX

**\* Tổ chức thực hiện**

- Đánh giá tình hình tiêu thụ sản phẩm của thành viên. Trong đó, tập trung đánh giá sản lượng thu hoạch, sản phẩm tiêu thụ, giá bán, biến động giá bán, đầu mỗi tiêu thụ, chi phí tổ chức tiêu thụ.

- Tranh thủ các đầu mỗi tiêu thụ từ các thành viên, để tổng hợp, xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm. HTX sẽ đứng ra đại diện đảm bảo với đối tác và thành viên trong khâu tiêu thụ.

- HTX xây dựng nhãn hiệu tập thể của HTX gắn liền với các sản phẩm do các thành viên sản xuất và tiêu thụ, không tính phí sử dụng với các thành viên.

- HTX tổ chức tiêu thụ tập trung, đồng thời tích cực tìm kiếm thị trường để tiêu thụ sản phẩm. Định hướng tăng sản xuất tiêu thụ tập trung, giảm sản xuất – tiêu thụ nhỏ lẻ.

*f, Hoạt động sinh thái:*

- HTX tận dụng địa hình kết hợp trồng trồng trọt, chăn nuôi mở rộng khu sinh thái mong muốn chung là được trải nghiệm thiên nhiên hoang sơ, không khí trong lành và được hòa nhập vào cuộc sống cũng như văn hóa cộng đồng.

- Khu sinh thái thường rộng rãi và thoáng mát, sẽ thường tổ chức các trò chơi dân gian để tạo sự thoải mái, vui vẻ....

## **V. Kế hoạch Marketing**

- HTX xây dựng kế hoạch Marketing và quảng bá thương hiệu trong thời gian ngắn hạn và chia theo từng giai đoạn thực hiện. Mục tiêu marketing ban đầu kéo dài 3 năm sau khi thành lập. Mỗi năm đều có những chiến lược riêng để phù hợp với sự giao động của môi trường và thị trường.

- Có các chương trình dùng thử sản phẩm, khuyến mãi hấp dẫn. Đồng thời các xã viên có trình độ chuyên môn có thể trực tiếp xuống ruộng, về vùng nuôi trồng để cho bà con nông dân những lời khuyên về trồng trọt, chăn nuôi. Từ đó gây dựng mối quan hệ thân thiết cũng như củng cố niềm tin về các của HTX.

- Tạo nguồn thu cho HTX, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho các lao động là thành viên của HTX

- Củng cố chất lượng sản phẩm dịch vụ, đảm bảo tiêu thụ sản phẩm cho thành viên.

- Thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng, thành viên, không ngừng thu hút khách hàng gắn bó chặt chẽ và lâu dài với HTX.

## **VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

### **1. Phương án đầu tư cơ sở vật chất.**

- Về trụ sở và văn phòng làm việc: Trong thời gian tới, HTX dự định tân trang cơ sở vật chất văn phòng ngăn cách các phòng ban làm việc theo bộ máy tổ chức quy củ.

- Tiến hành mua sắm trang thiết bị văn phòng.

- HTX đầu tư mua sắm các vật dụng và máy móc tân tiến cho hoạt động trồng trọt, mua các quầy trưng bày sản phẩm nông sản, các bể khí cho thủy hải sản và quầy trưng bán hàng gia dụng.

- Xây dựng mới hệ thống chuồng trại, hệ thống tưới nước.

- Tận dụng tối đa hệ thống cơ sở vật chất của các hộ thành viên như: mặt bằng, máy móc, thiết bị vào phục vụ hoạt động của HTX.

### **2. Bố trí nhân lực và các điều kiện khác.**

- Thành viên hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản lý, điều hành HTX, ngoài ra bố trí một số người làm nhiệm vụ lao động: kế toán, thủ quỹ, bán hàng, thủ kho và lao động phổ thông khác theo yêu cầu công việc từng thời điểm.

- Ưu tiên sử dụng nhân lực từ các thành viên và hộ gia đình thành viên. Giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn HTX đặt trụ sở.

## **PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

### **I. Phương án huy động và sử dụng vốn**

1. Phương án huy động vốn.

- Huy động vốn và các khoản trợ cấp, hỗ trợ.

+ Hợp tác xã ưu tiên huy động vốn từ thành viên để đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở thỏa thuận với thành viên.

Trường hợp huy động vốn từ thành viên chưa đáp ứng đủ nhu cầu thì hợp tác xã huy động vốn từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

+ Hợp tác xã tiếp nhận các khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Việc quản lý các khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước được thực hiện như sau:

Khoản trợ cấp, hỗ trợ không hoàn lại của Nhà nước được tính vào tài sản không chia của hợp tác xã.

Khoản hỗ trợ của Nhà nước phải hoàn lại được tính vào số nợ của hợp tác xã.

+ Việc quản lý, sử dụng các khoản trợ cấp, hỗ trợ có yếu tố nước ngoài phải phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Việc huy động vốn và sử dụng vốn và quản lý kinh tế trong HTX phải tuân thủ pháp luật, làm đúng quy định tài chính kế toán, Giám đốc HTX phải chịu trách nhiệm các loại vốn được giao, lãi xuất định mức và vốn cổ phần (vốn điều lệ) tối thiểu bằng lãi xuất tiền vay ngắn hạn của ngân hàng nông nghiệp ở cùng thời điểm.

### **II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận.**

#### **a. Dự kiến doanh thu một năm:**

- Trong đó:

+ Doanh thu từ hoạt động trồng trọt: 250.000.000 VNĐ

+ Doanh thu từ hoạt động chăn nuôi: 150.000.000 VNĐ

+ Doanh thu từ bán buôn, bán lẻ: 300.000.000 VNĐ

+ Hoạt động sinh thái: 100.000.000 VNĐ

+ Nguồn thu khác: 200.000.000 VNĐ

**b. Dự kiến chi phí một năm:**

+ Chi phí đầu tư, tu bổ hệ thống máy móc, trang thiết bị: 150.000.000 VNĐ

+ Chi phí văn phòng phẩm: 50.000.000 VNĐ

+ Chi phí tiền lương: 400.000.000 VNĐ

+ Chi phí BHXH, BHYT: 30.000.000 VNĐ

+ Khấu hao tài sản cố định: 80.000.000 VNĐ

+ Chi phí khác: 50.000.000 VNĐ

**c. Lãi thu được một năm:** 1.000.000.000 VNĐ

**d. Chi nộp thuế TNDN:** 100.000.000 VNĐ

**đ. Lợi nhuận sau thuế:** 900.000.000 VNĐ

\* Các năm tiếp theo, dự kiến các chi tiêu tăng khoảng từ 15 đến 20% so với năm trước liền kề.

**III. Phương án tài chính khác (ĐVT: Đồng)**

1	Quỹ Đầu tư phát triển	20%	
2	Quỹ Dự phòng TC	30%	
3	Quỹ Phúc lợi, khen thưởng	5%	
4	Quỹ đào tạo	10%	
5	Trả lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ, công sức đóng góp	20%	
6	Trả lãi theo vốn góp	25%	

\* Các năm tiếp theo, dự kiến các chi tiêu tăng khoảng từ 15 đến 20% so với năm trước liền kề.


**PHẦN V. KẾT LUẬN**

Căn cứ vào tình hình thực tế trên đây, HTX lập phương án này với mục đích mở rộng loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm đẩy mạnh doanh thu, tăng lợi nhuận, tạo thêm nhiều việc làm với thu nhập ổn định cho thành viên và người lao động, góp phần phát triển kinh tế và ổn định an sinh – xã hội địa phương./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA**

**HỢP TÁC XÃ**

(Ký và ghi họ tên)

  
Vi Minh Long